

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN K
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 63/2021/HS-ST
Ngày 22-12-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lưu Thanh Huyền

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Đình Ngát

Bà Khúc Thị Minh

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Ngà – Thư ký Tòa án nhân dân huyện K, thành phố Hải Phòng

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thanh Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 61/2021/TLST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2021/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn K, sinh ngày 06/4/1979 tại Hải Phòng; nơi cư trú: Thôn N, xã Đ, huyện K, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T2, sinh năm 1946 và bà Ngô Thị T3 (đã chết); có vợ là Đoàn Thị H2, sinh năm 1982; có 02 con, lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Không có. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 15/9/2021; có mặt.

- Bị hại:

1. Anh Huỳnh Thanh V, sinh năm 1976, nơi cư trú: Thôn N, xã Đ, huyện K, thành phố Hải Phòng; có mặt.

2. Chị Huỳnh Thị Nhi E, sinh năm 1984; nơi cư trú: Thôn N, xã Đ, huyện K, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

- *Người đại diện theo ủy Q của chị Huỳnh Thị Nhi E:* Anh Huỳnh Thanh V, sinh năm 1976, nơi cư trú: Thôn N, xã Đ, huyện K, thành phố Hải Phòng; văn bản ủy Quyền ngày 16/8/2021; có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Chị Bùi Thị L; vắng mặt.
2. Anh Nguyễn Văn T; có mặt.
3. Bà Nguyễn Thị N1; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vợ chồng anh Huỳnh Thanh V và chị Huỳnh Thị Nhi E là hàng xóm của gia đình Nguyễn Văn K. Tại nhà anh V có chị Huỳnh Thị N và anh Huỳnh Bá Q là chị gái và em trai chị Nhi E cùng sinh sống. Thời gian năm 2017, chị Nhi và anh Q vay tiền của vợ chồng Nguyễn Văn K nhưng đến nay chưa trả nợ. Nên giữa Nguyễn Văn K đã xảy ra mâu thuẫn với gia đình anh V. Ngày 14/8/2021, K thấy vợ chồng anh V mang 44 tấm lưới phơi tép về nhà khô vãi, để ở khu vực vỉa hè trước cửa nhà K và nhà anh V. K nảy sinh ý định đốt cháy những tấm lưới của gia đình anh V, nên khoảng 16 giờ ngày 15/8/2021, K lấy 01 vỏ chai nước ngọt 7up bằng nhựa, loại 1,5 lít đi mua 30.000 đồng xăng mang về nhà cất giấu. Đến khoảng 03 giờ ngày 16/8/2021, K cầm bật lửa và chai xăng ra khu vực để lưới của gia đình anh V, đổ xăng vào lưới, châm lửa đốt rồi chạy về nhà.

Sáng ngày 17/8/2021, K đến công an huyện K tự thú về hành vi phạm tội của mình.

Kết luận giám định số 85 ngày 23/8/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Tìm thấy dấu vết xăng trong mẫu sản phẩm cháy thu được khi khám nghiệm hiện trường. Nguyên nhân cháy do tác động của con người gây ra vụ cháy nói trên.

Tài sản của gia đình anh Huỳnh Thanh V là 44 tấm lưới phơi tép đã bị đốt cháy, tại Kết luận định giá tài sản số 26 ngày 13/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện K kết luận: 44 tấm lưới phơi tép cũ đã qua sử dụng từ năm 2018, loại lưới nhựa PE, loại 20 mesh (20 mắt lưới/ 1in²), khổ trung bình của các tấm là 3,2mx50m=160m²/1 tấm. Tổng trị giá thiệt hại là 17.930.000 đồng.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 vỏ chai nước ngọt 7up màu xanh, loại 1,5 lít bằng nhựa; 01 chiếc bật lửa (dạng khò), hình trụ dài 7,5cm, phần thân có họa tiết hình quả táo màu tím, phần dưới có chữ “HOAVIET” chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kiến Thụy để xử lý theo vụ án.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung vụ án đã nêu.

Tại bản Cáo trạng số 57/CT-VKSKT ngày 29/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện K đã truy tố bị cáo về tội “Hủy hoại tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 178 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận tội: Vợ chồng anh V, chị Nhi E là hàng xóm sinh sống gần nhà bị cáo. Tại gia đình anh V có chị gái và em trai chị Nhi E tên là chị N và anh Q cùng sinh sống. Thời gian năm 2017, chị N và anh Q vay tiền của vợ chồng bị cáo, mặc dù bị cáo đã nhiều lần yêu cầu trả nợ nhưng chị Nhi và anh Q vẫn không trả. Nên giữa bị cáo đã xảy ra mâu thuẫn với gia đình anh V. Ngày 14/8/2021, bị cáo thấy vợ chồng anh V và chị Nhi E mang 44 tấm lưới phơi tép về nhà khâu vá, để ở khu vực vỉa hè trước cửa nhà. Bị cáo nảy sinh ý định đốt cháy những tấm lưới của gia đình anh V, nên khoảng 16 giờ ngày 15/8/2021, bị cáo lấy 01 vỏ chai bằng nhựa loại 1,5 lít đi mua 30.000 đồng xăng mang về nhà cất giấu. Đến khoảng 03 giờ ngày 16/8/2021, bị cáo mang chai xăng ra đổ vào những tấm lưới, châm bật lửa đốt rồi chạy về nhà. Do ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên sáng ngày 17/8/2021, bị cáo đến công an huyện K tự thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại phiên tòa, bị hại anh Huỳnh Thanh V khai: Tại nhà vợ chồng anh có chị gái và em trai của chị Nhi E tên là Huỳnh Thị Nhi và Huỳnh Bá Q cùng sinh sống. Giữa vợ chồng anh với bị cáo không xảy ra mâu thuẫn gì, việc vay nợ giữa chị Nhi, anh Q với bị cáo anh không biết. Ngày 14/8/2021, vợ chồng anh mang 44 tấm lưới phơi tép về nhà khâu vá, để ở khu vực vỉa hè trước cửa nhà. Đến khoảng hơn 03 giờ ngày 16/8/2021, gia đình anh phát hiện toàn bộ tấm lưới đã bị đốt cháy. Nay bị cáo đã tự nguyện bồi thường đầy đủ thiệt hại cho gia đình anh số tiền là 20.000.000 đồng, gia đình anh không có yêu cầu gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo K.

Sau quá trình thẩm vấn, đánh giá tính chất của vụ án cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đặc điểm nhân thân của bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K trình bày lời luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và xử lý vật chứng như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 178; điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt Nguyễn Văn K mức án từ 24 tháng đến 30 tháng tù về tội “Hủy hoại tài sản”; nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách từ 48 tháng đến 60 tháng.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường đầy đủ theo yêu cầu của bị hại số tiền là 20.000.000 đồng. Nay bị hại không yêu cầu đề nghị gì thêm, nên không đặt ra trách nhiệm cho bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Tịch thu tiêu hủy: 01 vỏ chai nước ngọt 7up màu xanh, loại 1,5 lít bằng nhựa; 01 chiếc bật lửa (dạng khò), hình trụ dài 7,5cm, phần thân có họa tiết hình quả táo màu tím, phần dưới có chữ “HOAVIET”.

- Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là lao động tự do, thu nhập kinh tế không ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Sau khi đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận, bị cáo thành khẩn khai nhận tội và tỏ ra ăn năn hối cải. Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt ở mức thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện K, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với sơ đồ hiện trường nơi xảy ra vụ án, vật chứng thu giữ, biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định, kết luận định giá tài sản, lời khai của bị hại, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Khoảng 03 giờ ngày 16/8/2021 tại thôn N, xã Đ, huyện K, Nguyễn Văn K đã có hành vi dùng xăng đốt cháy 44 tấm lưới phơi tếp của gia đình anh Huỳnh Thanh V làm hư hỏng toàn bộ tài sản trị giá 17.930.000 đồng. Như vậy, hành vi của Nguyễn Văn K đã thỏa mãn cấu thành tội “Hủy hoại tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 178 của Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát truy tố là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Cần xử phạt nghiêm đối với bị cáo đồng thời để phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả đầy đủ theo yêu cầu bị hại; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; tự thú, có nơi cư trú rõ ràng; bị cáo tham gia trong quân đội, có bố để được tặng Huân chương kháng chiến Hạng ba, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Gia đình bị cáo có đơn bảo lãnh được chính quyền xác nhận. Do đó, cần cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường đầy đủ theo yêu cầu của bị hại số tiền là 20.000.000 đồng. Nay bị hại không yêu cầu đề nghị gì thêm, nên không đặt ra trách nhiệm cho bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: 01 vỏ chai nước ngọt 7up màu xanh, loại 1,5 lít bằng nhựa; 01 chiếc bật lửa (dạng khò), hình trụ dài 7,5cm, phần thân có họa tiết hình quả táo màu tím, phần dưới có chữ “HOAVIET”; cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là lao động tự do, thu nhập kinh tế không ổn định, tại phiên tòa Viện kiểm sát không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là có cơ sở được chấp nhận, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điểm d khoản 2 Điều 178; điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Nguyễn Văn K 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội “Hủy hoại tài sản”; nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 (bốn mươi tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo K cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện K, thành phố Hải Phòng giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

“Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.”

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 vỏ chai nước ngọt 7up màu xanh, loại 1,5 lít bằng nhựa; 01 chiếc bật lửa (dạng khò), hình trụ dài 7,5cm, phần thân có họa tiết hình quả táo màu tím, phần dưới có chữ “HOAVIET” (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/11/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện K).

Bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện K;
- Công an huyện K;
- THA hình sự + PV 06 + PC 10;
- Chi cục THADS + Sở tư pháp;
- Bị cáo; bị hại;
- UBND xã Đ;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lưu Thanh Huyền

